

Số: 229/QĐ-THCS

Kim Sơn, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

"V/v Công bố công khai việc thực hiện dự toán Thu - Chi ngân sách quý III năm 2021"

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao dự toán ngân sách năm 2021 (Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ ngân sách năm 2021);

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-PGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-PGDĐT ngày 20 tháng 05 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021 (nguồn kinh phí không tự chủ năm 2021);

Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-PGDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2021 (nguồn kinh phí không tự chủ năm 2021);

Căn cứ tình hình thực hiện thu - chi nguồn ngân sách Nhà nước quý III năm 2021 của trường THCS Kim Sơn,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai việc thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý III năm 2021 của Trường THCS Kim Sơn (theo biểu mẫu 03 ngày 06 tháng 10 năm 2021).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận hành chính kế toán và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trang TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Đặng Thị Thảo

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-THCS ngày 06/10/2021 của Hiệu trưởng trường THCS Kim Sơn)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-PGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về giao dự toán ngân sách năm 2021 (Nguồn kinh phí thực hiện tự chủ ngân sách năm 2021);

Căn cứ Quyết định số 42/QĐ-PGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh dự toán chi ngân sách năm 2021;

Trường THCS Kim Sơn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý III năm 2021 như sau:

DVT: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2021	Thực hiện quý III năm 2021	Thực hiện quý III/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý III nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	282.000.000	156.600.000	56	0,6
I	Số thu phí, lệ phí	282.000.000	156.600.000	56	0,6
1	Học phí	282.000.000	156.600.000	56	0,6
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	282.000.000	156.600.000	56	
1.1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	112.800.000	63.675.000	56	
	Mục 6000: Tiền lương	112.800.000	63.675.000	56	
1.2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	169.200.000	92.925.000	55	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	19.200.000	24.305.000	127	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	20.000.000	23.811.000	119	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	5.000.000		0	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	50.000.000		0	
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	75.000.000	44.809.000	60	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	3.514.000.000	2.314.394.162	65,9	0,7
I	Nguồn ngân sách trong nước	3.514.000.000	2.314.394.162	65,9	0,7
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.514.000.000	2.314.394.162	65,9	0,7
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	2.978.000.000	1.924.187.197	64,6	0,7
	Mục 6000: Tiền lương	1.650.000.000	1.010.313.575	61,2	1,0
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-	18.350.502		0,2
	Mục 6100: Phụ cấp lương	876.000.000	580.383.385	66,3	1,1
	Mục 6200: Tiền thưởng	12.000.000	10.728.000		1,0
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	10.000.000	3.780.000	37,8	1,1

	Mục 6300: Các khoản đóng góp	430.000.000	296.325.635	68,9	0,9
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-	4.306.100		0,5
<u>2</u>	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>506.000.000</u>	<u>354.536.715</u>	<u>70,1</u>	<u>0,7</u>
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	45.500.000	53.805.415	118,3	0,9
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	45.000.000	22.972.000	51,0	0,3
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	20.000.000	15.156.000	75,8	1,0
	Mục 6650: Hội nghị	10.000.000	11.580.000	115,8	
	Mục 6700: Công tác phí	50.000.000	44.300.000	88,6	1,4
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	62.500.000	48.454.800	77,5	1,0
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	120.000.000	48.327.000	40,3	0,3
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	45.000.000	-	0,0	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	98.000.000	104.341.500	106,5	0,9
-	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	10.000.000	5.600.000	56,0	0,5
<u>3</u>	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>30.000.000</u>	<u>35.670.250</u>	<u>118,9</u>	<u>1,0</u>
	Mục 7750: Chi khác	30.000.000	35.670.250	118,9	1,0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-	-		
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.		-		

Kim Sơn, ngày 06 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Thị Thảo